TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2017/QĐST-DS	*Cao Bằng, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **21/2017/TLST-DS** ngày 21 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lê Thị T

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 7, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn:* Bế Thị H

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải thanh toán:

Bà Bế Thị H có trách nhiệm thanh toán cho bà Lê Thị T số tiền nợ gốc là 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*) và số tiền lãi theo hai hợp đồng vay ngày 17/7/2006, 17/8/2006.

Về lãi suất: Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận mức lãi suất 9%/ năm. Thời điểm tính lãi từ ngày 01/8/2006 đến hết tháng 6/2017 trên tổng số tiền 90.000.000đ. Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận số tiền lãi bà Huế phải trả

cho bà Thoa là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

Tổng số tiền nợ gốc và lãi bà Bế Thị H phải trả cho bà Lê Thị T là là **120.000.000đ** (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

- Về phương thức thanh toán: Thanh toán 01 (một) lần, ấn định thời gian thanh toán là ngày 10/02/2018 (dương lịch).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Bà Lê Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước với số tiền là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà T đã nộp là 4.475.000đ (*Bốn triệu bốn trăm bẩy mươi năm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000149 ngày 17/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền 2.975.000đ (*Hai triệu chín trăm bẩy mươi năm nghìn đồng*).

Bà Bế Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước với số tiền là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- TAND Tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS TPCB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thúy Hằng